

Bản án số: 89/2022/HS-PT

Ngày 23 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ih Cường

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Bà Lê Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Ê diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Mầu Mai Quyên - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 86/2022/TLPT- HS ngày 27/7/2022 đối với bị cáo Khổng Xuân A và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2022/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo kháng cáo:

1. Khổng Xuân A, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1978, tại huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khổng Xuân S và bà Khổng Thị T; có vợ là Khổng Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 43/2012/HSST ngày 17/02/2012 Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 17/02/2014, A đã chấp hành án xong bản án và được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/12/2021 đến ngày 05/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2. Khổng Văn C, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1985, tại huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khổng Văn H và bà Khổng Thị T; có vợ

là Không Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 57/2017/HSST ngày 29/12/2017 Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc. Ngày 29/6/2019, C đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/12/2021 đến ngày 05/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

3. Trần Văn D, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1987, tại huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Đ, xã E, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 36/XPHC ngày 19/5/2016 Phòng CSĐTTP về TTXH (PC45) Công an tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, D đã nộp phạt xong ngày 20/5/2016. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 02/12/2021, Khổng Xuân A, Khổng Văn C, Khổng Văn Ê, Trần Văn G, Trần Văn D, Trần Quốc H, Trần Thế I đến nhà Lê Quang K trú tại thôn Đ, xã E, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc để chơi. Khi đang ngồi uống nước, A nói với mọi người *“Th em mình làm tý cho vui”* các đối tượng hiểu ý A rủ đánh bạc ăn tiền và đều đồng ý. A nói với K, sau khi đánh bạc A là người có trách nhiệm thu của mỗi người số tiền 100.000 đồng tiền hồ đưa cho K, mọi người đều đồng ý. A vào bếp lấy 01 bộ bát đĩa sứ, H cắt 04 quân vị hình tròn từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long để làm công cụ để đánh bạc. Các đối tượng thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa ăn tiền, mức đặt cược thấp nhất là 50.000đ, cao nhất là 100.000đ/lần đặt cược, người xóc cái có trách nhiệm thu tiền của người thua và trả tiền cho người thắng. Sau đó, A, C, Ê, H, I, D và G ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đã trải sẵn đánh bạc, K không tham gia đánh bạc, đóng cửa đi ra ngoài. A là người xóc cái để các đối tượng đánh bạc. Đến khoảng 9 giờ 50 phút cùng ngày, D nghỉ về trước. Các đối tượng còn lại đánh bạc đến khoảng 10 giờ 40 cùng ngày, thì bị lực lượng Công an huyện A phát hiện, bắt quả tang. Lợi dụng sơ hở K và Ê bỏ chạy thoát. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.070.000đ, 01 bộ bát đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn, 01 chiếc chiếu nhựa, 01 chiếc kéo và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Ngày 04/12/2021, Lê Quang K và Trần Văn D đến Công an huyện Ấ đầu thú. K khai nhận toàn bộ hành vi cho các đối tượng đánh bạc ăn tiền tại nhà ở của K để thu tiền hồ. D khai nhận hành vi cùng tham gia đánh bạc và giao nộp số tiền 200.000đ sử dụng vào việc đánh bạc.

Ngày 06/12/2021, Khổng Văn Ê đến Công an huyện Ấ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng trên. Ê giao nộp số tiền 500.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, khi bỏ chạy cầm theo.

Quá trình điều tra xác định được, Trần Văn G sử dụng số tiền 1.500.000đ; Trần Quốc H sử dụng số tiền 1.200.000đ; Khổng Văn C sử dụng số tiền 1.200.000đ; Khổng Xuân A sử dụng số tiền 1.100.000đ; Trần Thế I sử dụng số tiền 1.070.000đ; Khổng Văn Ê sử dụng số tiền 500.000đ và Trần Văn D sử dụng số tiền 200.000đ để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 6.770.000đ. Lê Quang K sử dụng nhà ở của mình cho các đối tượng đánh bạc ăn tiền để thu tiền hồ.

Đối với những thành viên trong gia đình Lê Quang K không biết và không cho các bị cáo đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Vật chứng và tài sản thu giữ, tạm giữ: 6.770.000đ, 01 bộ bát đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn, 01 chiếc kéo chuôi màu xanh, 01 vỏ bao thuốc Thăng Long, 01 chiếc chiếu nhựa.

Tại cơ quan điều tra Khổng Xuân A, Khổng Văn C, Khổng Văn Ê, Lê Quang K, Trần Văn D, Trần Quốc H, Trần Văn G và Trần Thế I đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Với hành vi như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST ngày 16/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ấ đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Khổng Xuân A, Khổng Văn C, Trần Văn D phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Khổng Xuân A 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/12/2021 đến ngày 05/12/2021.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Khổng Văn C 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/12/2021 đến ngày 05/12/2021.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn D 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/5/2022 bị cáo Khổng Xuân A, Khổng Văn C, Trần Văn D có đơn kháng cáo. Các bị cáo kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ê diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa đã phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Khổng Văn C, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm. Chấp nhận kháng cáo của Khổng Xuân A, Trần Văn D, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Khổng Xuân A, Khổng Văn C, Trần Văn D làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Khổng Xuân A, Khổng Văn C, Trần Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 02/12/2021, Khổng Xuân A, Khổng Văn C, Khổng Văn Ê, Trần Văn G, Trần Văn D, Trần Quốc H, Trần Thế I đến nhà Lê Quang K trú tại thôn Đ, xã E, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc để chơi. Khi đang ngồi uống nước, A nói với mọi người “*Th em mình làm tý cho vui*” các đối tượng hiểu ý A rủ đánh bạc ăn tiền và đều đồng ý. A nói với K, sau khi đánh bạc A là người có trách nhiệm thu của mỗi người số tiền 100.000 đồng tiền hồ đưa cho K, mọi người đều đồng ý. A vào bếp lấy 01 bộ bát đĩa sứ, H cắt 04 quân vị hình tròn từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long để làm công cụ để đánh bạc. Các đối tượng thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa ăn tiền, mức đặt cược thấp nhất là 50.000đ, cao nhất là 100.000đ/lần đặt cược, người xóc cái có trách nhiệm thu tiền của người thua và trả tiền cho người thắng. Sau đó, A, C, Ê, H, I, D và G ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đã trải sẵn đánh bạc, K không tham gia đánh bạc, đóng cửa đi ra ngoài. A là người xóc cái để các đối tượng đánh bạc. Đến khoảng 9 giờ 50 phút cùng ngày, D nghỉ về trước. Các đối tượng còn lại đánh bạc đến khoảng 10 giờ

40 cùng ngày, thì bị lực lượng Công an huyện A phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc và các bị cáo khai nhận sử dụng 6.770.000đ sử dụng để đánh bạc, 01 bộ bát đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn, 01 chiếc chiếu nhựa, 01 chiếc kéo và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

[3] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Khổng Xuân A, Khổng Văn C, Trần Văn D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Khổng Xuân A, Khổng Văn C, Trần Văn D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm vẫn giữ nguyên kháng cáo. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo tụ tập đánh bạc gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này bị cáo Khổng Xuân A là người đề xuất việc đánh bạc, trực tiếp đánh bạc và thu tiền hồ trả cho K, là người có nhân thân xấu, năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo Khổng Xuân A là có căn cứ. Tuy nhiên Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo bị tai nạn lao động gây **04 xương sườn** hiện đi lại gặp nhiều khó khăn, vợ bị cáo bị ung thư tuyến giáp, thường xuyên phải đi điều trị và cần có người chăm sóc, lần phạm tội trước xảy ra đã lâu, đã được xóa án tích, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng án treo, để bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Khổng Văn C là người tham gia đánh bạc tích cực, có nhân thân xấu, năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc. Nhưng bị cáo không tự rút kinh nghiệm cải tạo bản thân, lần phạm tội này cùng loại. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 08 tháng tù đối với Khổng Văn C là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì mới, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Văn D là người tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm, có nhân thân xấu, năm 2016 Phòng CSĐTTP về TTXH (PC45) Công an

tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 07 tháng tù đối với Trần Văn D là có căn cứ. Tuy nhiên Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo có đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo có ông nội là người được Nhà nước tặng thưởng A chương kháng chiến chống Pháp hạng Nhì, Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba, lần bị xử phạt hành chính trước xảy ra đã lâu, số tiền dùng vào việc đánh bạc không nhiều (200.000đ), khi đánh bạc bị cáo đã ra về trước, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng án treo, để bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Kháng cáo của bị cáo Khổng Văn C không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Khổng Xuân A, Trần Văn D được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Khổng Văn C giữ nguyên hình phạt bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST ngày 15/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Khổng Văn C 08 (Tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/12/2021 đến ngày 05/12/2021.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Khổng Văn A, Trần Văn D, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST ngày 15/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Khổng Xuân A 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn D 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Không Xuân A cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc. Giao bị cáo Trần Văn D cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Không Văn C phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm, Bị cáo Không Xuân A, Trần Văn D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện A;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND E, A, Vĩnh Phúc;
- UBND B, A, Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Phòng Hành chính tư pháp,
Tòa hình sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường